

CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ NGƯỜI CHĂM SÓC BỆNH NHI TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG TRỊ

Phạm Tiến Sỹ^{1*}, Lê Thị Phương Thảo²

¹ Khoa Xã hội học và Công tác xã hội, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

² Tổ Công tác xã hội, Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị

*Email: phamtiensy@hueuni.edu.vn

Ngày nhận bài: 12/11/2024; ngày hoàn thành phản biện: 24/11/2024; ngày duyệt đăng: 12/12/2024

TÓM TẮT

Nghiên cứu này nhằm tìm hiểu nhu cầu và các hoạt động hỗ trợ người chăm sóc bệnh nhi tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị, đồng thời, tìm hiểu những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động công tác xã hội trong trợ giúp người chăm sóc bệnh nhi tại bệnh viện này. Một cuộc khảo sát bằng bảng hỏi được thực hiện trên 150 người trưởng thành, đang đảm nhận việc chăm sóc bệnh nhi tại bệnh viện trong thời gian từ tháng 6 đến tháng 10 năm 2024. Kết quả cho thấy, nhu cầu nổi bật của người chăm sóc là việc hỗ trợ quy trình thủ tục nhập viện, xuất viện và nhu cầu tư vấn tình trạng bệnh. Các hoạt động hỗ trợ nổi bật của tổ công tác xã hội là chăm sóc về phương diện tâm lý, hỗ trợ viện phí, xe xuất viện, sinh hoạt phí và các bữa ăn. Rào cản chính của hoạt động hỗ trợ chính là năng lực nghề nghiệp của nhân viên xã hội và nhận thức của người chăm sóc bệnh nhi về vai trò của công tác xã hội.

Từ khóa: Bệnh nhi, công tác xã hội, người chăm sóc .

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Công tác xã hội (CTXH) trong bệnh viện được xem là một lĩnh vực chuyên biệt trong CTXH. CTXH trong bệnh viện xem xét các vấn đề tâm lý – xã hội của người bệnh, người nhà người bệnh và nhân viên y tế nhằm trợ giúp họ vượt qua khó khăn, đáp ứng phác đồ điều trị, nâng cao tính tương tác với thầy thuốc, chất lượng khám chữa bệnh và hòa nhập xã hội [5]. Nhiệm vụ quan trọng của CTXH bệnh viện là hỗ trợ chăm sóc toàn diện, cả về thể chất và tâm lý xã hội cho người bệnh. Nhân viên CTXH còn giúp người bệnh tiếp cận các dịch vụ xã hội trong và ngoài bệnh viện; nâng cao nhận thức; hỗ trợ tâm lý; tư vấn; kết nối, vận động nguồn lực... từ đó hỗ trợ người bệnh và người chăm sóc họ vượt qua những khó khăn trở ngại do tình trạng bệnh tật hoặc các

yếu tố kinh tế, văn hóa, xã hội khác gây ra. Có thể nói, nhân viên CTXH bệnh viện đã và đang góp phần vào việc chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người bệnh.

Trẻ em luôn là một nhóm đối tượng đặc biệt trong CTXH. Trong công tác chăm sóc trẻ em, sức khỏe và sự phát triển toàn diện của trẻ luôn là mối quan tâm hàng đầu. Chính vì vậy, trong bối cảnh bệnh viện, bệnh nhi, đặc biệt là bệnh nhân nhi có hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh nặng, cần điều trị dài ngày với chi phí tốn kém luôn là nhóm đối tượng cần được quan tâm đặc biệt của CTXH bệnh viện. Bên cạnh những khó khăn, thiệt thòi từ chính bệnh nhi, người chăm sóc bệnh nhi cũng chịu một áp lực không hề nhỏ. Nghiên cứu của Louise (2022) đã chỉ ra rằng, người chăm sóc bệnh nhi phải đối mặt với những thách thức về sức khỏe thể chất như giấc ngủ, vệ sinh cá nhân và cả vấn đề thực phẩm. Họ còn đối mặt với cảm giác cô lập, căng thẳng về tinh thần và gặp khó khăn trong việc giao tiếp với nhân viên y tế [4]. Tương tự, nghiên cứu ở Việt Nam cũng cho thấy, người chăm sóc bệnh nhi (có thể là cha mẹ, ông bà...) thường chịu ảnh hưởng toàn diện về nhiều mặt, bao gồm ảnh hưởng đến công việc nhà, vấn đề tài chính, ảnh hưởng đến giấc ngủ và sức khỏe thể chất tinh thần, qua đó làm giảm chất lượng cuộc sống của người chăm sóc trực tiếp cho trẻ [5]. Điều quan trọng là, các kết quả nghiên cứu cho thấy rằng, nếu các vấn đề liên quan đến sinh lý, tâm lý và xã hội nêu trên được hỗ trợ giải quyết, họ sẽ chăm sóc tốt hơn cho bệnh nhi[4].

Năm 2023, Khoa Nhi của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị tiếp nhận điều trị nội trú cho 6.105 lượt bệnh nhi và 10.231 lượt bệnh nhi đến khám bệnh ngoại trú, trong đó, đối tượng bệnh nhi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh nặng, không có thẻ bảo hiểm y tế, không có chi phí sinh hoạt trong quá trình điều trị và cả những trường hợp trẻ bị bỏ rơi cần đến sự hỗ trợ của Bệnh viện cũng như cộng đồng xã hội là không nhỏ [3]. Thực tế triển khai các hoạt động hỗ trợ tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng trị cho thấy rất nhiều người chăm sóc bệnh nhi tại đây cần được sự hỗ trợ cả về phương diện vật chất lẫn tinh thần. Chính vì vậy, chúng tôi quyết định nghiên cứu về hoạt động CTXH trong hỗ trợ người chăm sóc bệnh nhi tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị nhằm đánh giá nhu cầu và các hoạt động CTXH trong hỗ trợ người chăm sóc bệnh nhi, từ đó đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động CTXH trong hỗ trợ tại bệnh viện.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Một cuộc khảo sát được thực hiện trên nhóm người nhà bệnh nhi tại Bệnh viện đa khoa Quảng Trị. Bảng hỏi khảo sát tập trung vào đánh giá nhu cầu hỗ trợ của người nhà bệnh nhi và các hoạt động hỗ trợ cho họ.

Nghiên cứu sử dụng phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên thuận tiện cho phù hợp với việc số lượng và thời gian nhập viện điều trị không đồng nhất của các bệnh nhi. Tiêu chí chọn mẫu bao gồm: (1) người chăm sóc trẻ đang chăm sóc bệnh nhi

nhập viện nội trú trong thời gian từ tháng 06 đến tháng 10 năm 2024; (2) tự nguyện tham gia khảo sát và (3) có khả năng nhận thức đủ để trả lời bảng hỏi dưới sự hỗ trợ khi cần thiết của người nghiên cứu. Cỡ mẫu trong nghiên cứu hiện tại được tính theo công thức tính cỡ mẫu theo tỷ lệ với $\alpha = 0,05$; $Z = 1,96$, $d = 0,06$ và $p=15\%$. Theo đó, cỡ mẫu tối thiểu của nghiên cứu này là 137. Để đảm bảo cho việc phân tích, người nghiên cứu đã tiến hành khảo sát150 người chăm sóc và đưa vào phân tích sau khi xác nhận phiếu trả lời của họ là hợp lệ. Đặc điểm nhân khẩu, xã hội của đối tượng nghiên cứu thể hiện ở Bảng 1.

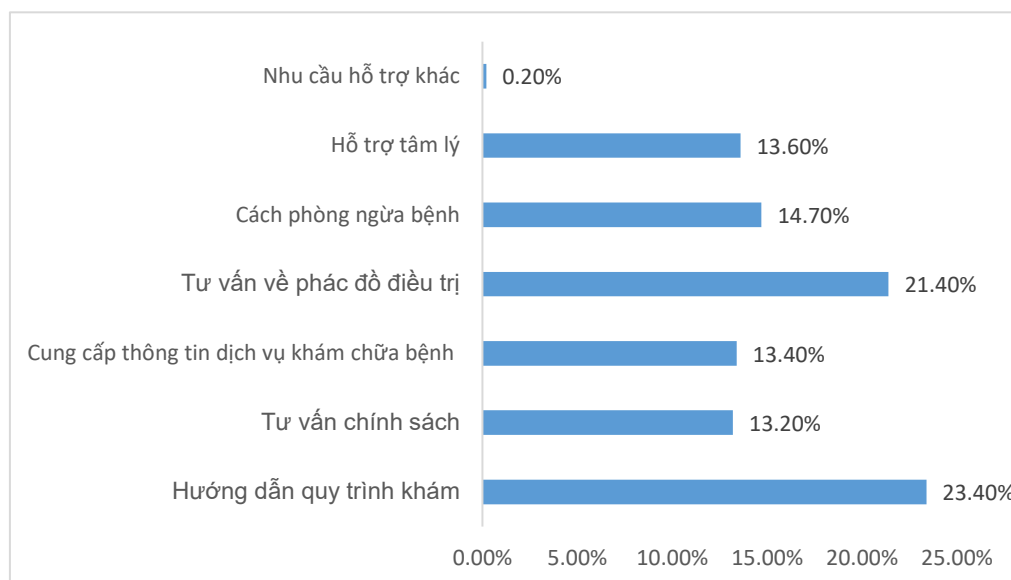
Bảng 1. Đặc điểm nhân khẩu, xã hội của người nhà bệnh nhi

Thông tin chung	Nội dung	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Tuổi	TB: 34 ; Min = 22; Max = 68		
Giới tính	Nữ	112	74.7
	Nam	38	25.3
Nơi ở	Thành thị	99	66
	Nông thôn	51	34
Mối quan hệ	Ba	33	22.0
	Mẹ	102	68.0
	Ông/bà	12	8.0
	Anh/chị em ruột	2	1.3
	Người giám hộ	0	0
	Khác	1	0.7
Nghề nghiệp	Công chức/viên chức	26	17.4
	Công nhân	43	28.7
	Nông dân	20	13.3
	Lao động tự do	58	38.7
	Khác	3	2.0
Mức sống	Hộ nghèo	27	18.0
	Hộ cận nghèo	5	3.3
	Khác (Trung bình và khá giả)	118	78.7

Nguồn số liệu: Kết quả khảo sát năm 2024

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Nhu cầu ưu tiên của người nhà bệnh nhi



Biểu đồ 1. Nhu cầu ưu tiên của người nhà bệnh nhi khi đến khám bệnh

Nguồn số liệu: Kết quả khảo sát năm 2024

Biểu đồ 1 cho thấy, tỷ lệ người nhà bệnh nhi có nhu cầu được hướng dẫn quy trình khám chữa bệnh khi đến bệnh viện là cao nhất (23,4%), tiếp đến là tư vấn về phác đồ điều trị (21,4%). Đây cũng là điều dễ hiểu bởi mỗi quan tâm hàng đầu khi người nhà đem bệnh nhi đến khám chữa bệnh. Người chăm sóc bệnh nhi cũng mong muốn được y bác sĩ, nhân viên xã hội cung cấp các thông tin về cách phòng ngừa bệnh tật (chiếm 14,7%). Có 13,6 % phụ huynh tỏ ra lo lắng về tình trạng bệnh của con và mong muốn được hỗ trợ tâm lý để ổn định lại cảm xúc. Nhóm người bệnh ưu tiên nhu cầu này thường là những người có con nằm điều trị dài ngày, họ đã nắm rõ quy trình khám chữa bệnh của bệnh viện và đã được bác sĩ tư vấn về phác đồ điều trị. Điều đáng nói là có 13,2 % người chăm sóc ưu tiên nhu cầu được tư vấn về chính sách, ví dụ như chính sách bảo hiểm y tế, chính sách ưu tiên trong khám chữa bệnh và cách chính sách riêng của bệnh viện liên quan đến các hoạt động hỗ trợ bệnh nhi có hoàn cảnh đặc biệt.

3.2. Các hoạt động hỗ trợ người nhà bệnh nhi tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị

Tổ CTXH, Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị cung cấp các hoạt động hỗ trợ theo Thông tư số 43/2015/TT-BYT của Bộ Y tế và nhu cầu thực tế của người bệnh, bao gồm: hỗ trợ hướng dẫn thủ tục xuất viện (thủ tục (như dẫn đường đi, thực hiện các dịch vụ, xuất viện...); Hỗ trợ, chăm sóc nhu cầu về tâm lý; hỗ trợ hướng dẫn đường đi, thực hiện các dịch vụ; hỗ trợ suất ăn miễn phí; hỗ trợ chi phí đi lại/ Xe vận chuyển 0 đồng; hỗ trợ chi phí sinh hoạt; hoạt động hỗ trợ viện phí; hoạt động hỗ trợ hiện vật.

Trên cơ sở các hoạt động hỗ trợ đã triển khai, chúng tôi thực hiện khảo sát mức độ tiếp nhận được các hoạt động hỗ trợ của người nhà bệnh nhi. Kết quả khảo sát thể hiện trong bảng 2 như sau:

Bảng 2. Mức độ tiếp nhận các hoạt động hỗ trợ của người nhà bệnh nhi tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị

Các hoạt động hỗ trợ	Mức độ thường xuyên tiếp nhận						Điểm trung bình
	Chưa bao giờ		Thỉnh thoảng		Thường xuyên		
	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	
Hỗ trợ hướng dẫn thủ tục xuất viện	46	30,7	42	28	62	41,3	1.11
Hỗ trợ, chăm sóc nhu cầu về tâm lý	50	33,3	66	44	34	22,7	0.89
Hỗ trợ hướng dẫn đường đi, thực hiện các dịch vụ	61	40,6	58	38,7	31	20,7	0.8
Hỗ trợ suất ăn miễn phí	49	32,7	84	56	17	11,3	0.79
Hoạt động hỗ trợ viện phí	78	52	64	42,7	8	5,3	0.53
Hỗ trợ chi phí đi lại/ Xe vận chuyển 0 đồng	92	61,3	40	26,7	18	12	0.51
Hỗ trợ chi phí sinh hoạt	96	64	38	25,3	16	10,7	0.47
Hoạt động hỗ trợ hiện vật	86	57,3	54	36	10	6,7	0.49

Nguồn số liệu: Kết quả khảo sát năm 2024

Theo kết quả khảo sát cho thấy, hoạt động Hỗ trợ hướng dẫn thủ tục xuất viện đang được người chăm sóc tiếp cận thường xuyên nhất với 69,3% người chăm sóc từng tiếp cận được dịch vụ hỗ trợ này. Đây cũng là điều dễ hiểu khi Bệnh viện đang thực hiện hoạt động CTXH theo Thông tư 43/2015/TT-BYT Quy định về nhiệm vụ và hình thức tổ chức thực hiện nhiệm vụ CTXH bệnh viện, trong đó, việc hỗ trợ, tư vấn giải quyết các vấn đề CTXH cho người bệnh và người nhà bệnh nhân là nhiệm vụ quan trọng được nêu ra đầu tiên.

Điểm đáng ghi nhận ở đây là 66,7% người chăm sóc bệnh nhi đã nhận được sự hỗ trợ, chăm sóc nhu cầu về tâm lý. Theo Elisabeth Kübler-Ross, khi đứng trước một kết quả chẩn đoán, bệnh nhi và người nhà của họ thường sẽ trải qua 5 giai đoạn cảm

xúc gồm chối bỏ, giận dữ, mặc cả, trầm mặc và chấp nhận [6]. Khi còn người đi đến trạng thái chấp nhận, đó là lúc mà họ sẵn sàng nhất cho sự thay đổi và ứng phó với khó khăn, bệnh tật. Nhân viên CTXH có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy người bệnh sớm vượt qua những khó khăn tâm lý để đương đầu với bệnh tật.

Hoạt động huy động và hỗ trợ các nguồn lực vật chất cũng được quan tâm. Có 48% người nhà bệnh nhi nhận được hỗ trợ viện phí; 42,7% người nhà bệnh nhi nhận được hỗ trợ hiện vật; 38,7% người nhà bệnh nhi nhận được hỗ trợ chi phí đi lại/ Xe vận chuyển 0 đồng và 36% người nhà bệnh nhi nhận được hỗ trợ chi phí sinh hoạt. Theo số liệu báo cáo về việc vận động tiếp nhận nguồn hỗ trợ viện phí trực tiếp cho bệnh nhi từ Tổ CTXH qua các năm thì hoạt động hỗ trợ viện phí trực tiếp cho bệnh nhi qua các năm đều đạt kết quả rất tốt. Số tiền viện phí được trao tặng hàng năm khá lớn. Cụ thể, năm 2021 trao tặng 109.100.000 đồng, năm 2022 là 70.800.000 đồng, năm 2023 là 165.800.000 đồng và đến tháng 10 năm 2024 là 100.900.000 đồng [2]. Trung bình mỗi năm có khoảng gần 500 lượt bệnh nhi được hỗ trợ. Trường hợp bệnh nhi được hỗ trợ số tiền nhiều là nhóm bệnh nhi liên quan đến các bệnh nặng, các bệnh cần được phẫu thuật (tim mạch, ngoại), bệnh nhi điều trị lâu ngày. Đặc biệt, đây chỉ mới thống kê số tiền mặt bệnh nhi được nhận, riêng ở khoa Nhi, Tổ CTXH tổ chức hoạt động tặng quà (bánh, kẹo, đồ chơi...) định kỳ vào các dịp Tết Thiếu nhi, Tết Trung Thu và Tết Nguyên đán [2].

3.3. Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động Công tác xã hội hỗ trợ người chăm sóc bệnh nhi tại Bệnh viện.

Từ thực tiễn hoạt động và theo đánh giá về nhu cầu hỗ trợ của bệnh nhi và người nhà bệnh nhi, chúng tôi nhận thấy một số yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động CTXH hỗ trợ bệnh nhi tại Bệnh viện.

Yếu tố về văn bản chính sách, cơ chế

Mặc dù đã có nhiều văn bản, chính sách có liên quan đến phát triển CTXH trong bệnh viện, trong đó có thể kể đến như Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển nghề Công tác xã hội giai đoạn 2010 – 2020 (gọi tắt là đề án 32); Quyết định số 112/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Ban hành Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2030... Đặc biệt là 2 văn bản liên quan đến phát triển CTXH trong lĩnh vực y tế là Quyết định số 2514/QĐ-BYT ban hành ngày 15/7/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án “Phát triển nghề công tác xã hội trong ngành Y tế giai đoạn 2011-2020” và đặc biệt là Thông tư số 43/2015/TT-BYT ban hành ngày 26/11/2015 của Bộ Y tế quy định nhiệm vụ và hình thức tổ chức thực hiện nhiệm vụ CTXH trong bệnh viện. Tuy nhiên, theo đánh giá của lãnh đạo Bệnh viện, Tổ CTXH và nhân viên CTXH, thì nội dung trong các văn bản trên, đặc biệt là Thông tư 43 chưa cụ thể, chi tiết. Ví dụ, Thông tư số 43/2015/TT-BYT chưa đưa ra quy định cụ thể nguồn kinh phí cho hoạt động công tác xã hội trong

bệnh viện, nguồn nhân lực thực hiện CTXH cũng hạn chế, gây khó khăn cho việc huy động nguồn lực con người và tài chính.

Về mặt đội ngũ: Nhân lực làm CTXH tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị chủ yếu là lực lượng điều dưỡng chuyển qua đảm nhận công tác. Ngoài 01 cán bộ tốt nghiệp đúng chuyên ngành CTXH ra, nguồn nhân lực còn lại (gồm 02 cán bộ chuyên trách và các tình nguyện viên CTXH ở các Khoa) chưa được đào tạo về CTXH. Phần lớn trong số họ thiếu kĩ năng và kinh nghiệm trong việc đánh giá nhu cầu, lên kế hoạch và tổ chức các hoạt động hỗ trợ cho người bệnh và người chăm sóc. Bên cạnh, lực lượng tình nguyện viên CTXH làm việc ở các khoa chuyên môn đang phải đảm nhận một khối lượng công việc tương đối lớn, ảnh hưởng đến mức độ quan tâm và tập trung của họ đối với các hoạt động hỗ trợ người bệnh và người nhà bệnh nhi.

Không những vậy về chất lượng, số lượng nhân viên CTXH bệnh viện cũng rất hạn chế. Hiện Tổ CTXH chỉ có 03 nhân viên, trong khi các nhiệm vụ cần thực hiện theo Thông tư 43/2015/TT-BYT là rất nhiều, do đó, ảnh hưởng đến việc triển khai hỗ trợ CTXH đến người chăm sóc bệnh nhi ở Khoa Nhi nói riêng, cũng như người bệnh và người chăm sóc người bệnh ở các Khoa chuyên môn khác.

Về nguồn kinh phí và cơ sở vật chất: Như đã trình bày ở trên, Thông tư 43/2015/TT-BYT nêu rõ về nhiệm vụ và hình thức tổ chức CTXH bệnh viện. Tuy nhiên, thông tư này lại không nêu rõ nguồn kinh phí thực hiện. Hiện tại, các nguồn lực hỗ trợ cho người bệnh chủ yếu do Tổ CTXH của bệnh viện huy động từ các mạnh thường quân. Do đó, các nguồn kinh phí và hiện vật (áo quần, bánh kẹo...) thiếu ổn định. Ngược lại, với đặc thù là một tỉnh có thu nhập thấp, nhu cầu hỗ trợ của người bệnh tương đối lớn, nhất là người bệnh đến từ các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, điều này tạo ra một thách thức tương đối lớn cho hoạt động hỗ trợ CTXH tại bệnh viện.

Yếu tố về người chăm sóc bệnh nhi

Nhận thức của người chăm sóc bệnh nhi về các dịch vụ CTXH trong bệnh viện cũng như vai trò của CTXH vẫn còn hạn chế. Kết quả khảo sát cho thấy chỉ có 76,7% đối tượng nghiên cứu trả lời có biết đến “CTXH trong bệnh viện” hay “Nhân viên CTXH” và có 23,3% chưa nghe đến 2 tên gọi trên. Nhân viên CTXH trong bệnh viện được biết đến mới chỉ ở khía cạnh đóng vai trò trong việc hướng dẫn người nhà bệnh nhi khi đến khám bệnh, kết nối hỗ trợ các nguồn tiền viện phí, quà bánh trong thời gian điều trị tại bệnh viện. Thêm vào đó, người chăm sóc phần lớn có trình độ học vấn thấp, nghề nghiệp thiếu ổn định, thu nhập bấp bênh. Theo khảo sát, phần lớn nghề nghiệp của người nhà bệnh nhi là lao động tự do hoặc công nhân (chiếm tỷ lệ 67,4%); nông dân cũng chiếm tỷ lệ 13,3%. Điều này gây khó khăn cho người chăm sóc khi phải cần đến những dịch vụ CTXH khác, đặc biệt là sự hỗ trợ về tâm lý, xã hội.

3.4. Một số kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả CTXH trong hỗ trợ người chăm sóc bệnh nhi tại bệnh viện

Trên cơ sở những nghiên cứu thực tiễn, chúng tôi xin đưa ra một số khuyến nghị như sau:

Thứ nhất, cần triển khai cụ thể kế hoạch phát triển CTXH trong ngành y tế giai đoạn 2021 – 2030 của Bộ Y tế ban hành vào ngày 21/3/2023 với nhiều nội dung cụ thể. Áp dụng và triển khai phù hợp với bối cảnh của bệnh viện, tuy nhiên khi thực hiện cần có thời gian để đánh giá, phải có kế hoạch rõ ràng cụ thể.

Thứ hai, cần nhận thức và đánh giá đúng vai trò và tầm quan trọng của CTXH trong bệnh viện. Ban Giám đốc bệnh viện, nhân viên y tế và người bệnh phải hiểu được vị trí và những lợi ích mà các hoạt động CTXH trong bệnh viện mang lại với những kết quả cụ thể, ở từng vị trí cụ thể như nhân viên CTXH hỗ trợ nhân viên y tế giảm bớt áp lực công việc, nâng cao hiệu quả điều trị. Hỗ trợ giải quyết các vấn đề xã hội xảy ra trong bệnh viện, kết nối người bệnh với người nhà, kết nối người bệnh với nhân viên y tế.

Thứ ba, Ban Giám đốc Bệnh viện cần bố trí nhân sự quản lý Tổ CTXH là người có trình độ chuyên môn về CTXH để họ có thể phát huy được năng lực thế mạnh và có những kế hoạch phát triển các hoạt động CTXH theo đúng với tên gọi.

Thứ tư, cần hỗ trợ đào tạo CTXH để mở các lớp tập huấn về kiến thức và kỹ năng thực hành CTXH cho đội ngũ nhân viên CTXH, nhân viên y tế, đội ngũ cộng tác viên.

4. KẾT LUẬN

Nghiên cứu bước đầu đánh giá được nhu cầu hỗ trợ của người chăm sóc bệnh nhi tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị. Các nhu cầu này dường như vẫn đã tập trung vào hỗ trợ quy trình thủ tục và tư vấn tình trạng bệnh. Các nhu cầu khác như tư vấn chính sách, cung cấp thông tin các dịch vụ chữa bệnh, đặc biệt là sự hỗ trợ về tâm lý xã hội chưa cao. Điều này có thể liên quan đến nhận thức của người chăm sóc về vai trò của nhân viên CTXH trong bệnh viện. Các hoạt động hỗ trợ người chăm sóc bệnh nhi tại bệnh viện cũng khá đa dạng và có một tỷ lệ tương đối lớn người chăm sóc có hội tiếp cận. Nổi bật trong số đó là sự hỗ trợ về mặt hành chính (hướng dẫn thủ tục) và hỗ trợ, chăm sóc về mặt vật chất và tâm lý. Điểm nổi bật theo đánh giá của Tổ CTXH của Bệnh viện là các hoạt động hỗ trợ người bệnh về mặt viện phí, chi phí đi lại, ăn ở, sinh hoạt.

Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến các hoạt động hỗ trợ người chăm sóc bệnh nhi, trong đó nổi bật nhất là khó khăn về đội ngũ nhân lực làm CTXH và nhận thức của người chăm sóc về vai trò của CTXH trong bệnh viện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Amin, S.M., Khedr, M.A., Mansy, A.M.A. et al (2024). Assessing caregiver stress and resource needs in pediatric cancer care. BMC Nurs 23, 911. <https://doi.org/10.1186/s12912-024-02483-x>
- [2]. Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị (2024). Báo cáo hoạt động từ năm 2021 – 2024 của Tổ Công tác xã hội.
- [3]. Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị (2023). Báo cáo tổng kết Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị năm 2023.
- [4]. Louise E. Vaz, et al. (2022). Caregiver Experiences in Pediatric Hospitalizations: Challenges and Opportunities for Improvement. Hosp Pediatr, 12 (12): 1073–1080. <https://doi.org/10.1542/hpeds.2022-006645>.
- [5]. Trịnh, T. T. M., & Nguyễn, T. H. C. (2024). Chất lượng cuộc sống của gia đình, cha mẹ hoặc người chăm sóc trực tiếp trẻ em bị viêm da cơ địa tại bệnh viện nhi đồng 2 và bệnh viện da liễu tp. hồ chí minh. Tạp Chí Y học Việt Nam, 538(2). <https://doi.org/10.51298/vmj.v538i2.9467>
- [6]. Viện Khoa học quản lý y tế (2021). Tài liệu Công tác xã hội bệnh viện (Dành cho nhân viên công tác xã hội và nhân viên y tế trong bệnh viện). <https://vienkhqlyt.com/wp-content/uploads/2022/11/Tai-lieu-Cong-tac-xa-hoi-trong-benh-vien.pdf>
- [7]. <https://www.healthcentral.com/condition/depression/stages-of-grief>

SOCIAL WORK IN SUPPORTING PEDIATRIC CAREGIVERS AT QUANG TRI PROVINCIAL GENERAL HOSPITAL

Pham Tien Sy^{1*}, Le Thi Phuong Thao²

¹ Faculty of Sociology and Social Work, University of Sciences, Hue University

² Social Work Department, Nursing Faculty, Quang Tri Provincial General Hospital

*Email: phamtiensy@hueuni.edu.vn

ABSTRACT

The study investigates the needs of pediatric caregivers and the support provided to them at Quang Tri Provincial General Hospital, while also identifying factors affecting this support. A survey was conducted with 150 adults who were caring for pediatric patients between June and October 2024. The results indicate that the most prominent needs of caregivers include assistance with admission and discharge procedures, as well as consultations regarding the patient's condition. The support provided by hospital social workers primarily focuses on psychological assistance, hospital fee coverage, discharge transportation, living expenses, and meals. Key barriers to the effectiveness of these support activities include limitations in the professional capacity of social workers and caregivers' limited awareness of the role and functions of social work within the healthcare setting.

Keywords: Caregivers, pediatric patients, social work.



Phạm Tiến Sỹ sinh ngày 18/6/1986 tại Nghệ An. Ông tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành Tâm lý giáo dục, thạc sĩ chuyên ngành Tâm lý học tại trường Đại học Sư phạm, ĐH Huế lần lượt các năm 2009 và 2011. Ông đã bảo vệ thành công luận án và được cấp học vị tiến sĩ vào tháng 12/2021 tại South China Normal University. Ông công tác tại Khoa Xã hội học và Công tác xã hội từ năm 2011.

Lĩnh vực nghiên cứu: Sang chấn tâm lý và sức khỏe tâm thần thanh thiếu niên; Sức khỏe tâm thần; Công tác xã hội trong lĩnh vực chăm sóc SKTT